

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-4-2023.

“V/v tranh chấp về hôn nhân  
và gia đình - ly hôn”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Hữu Thanh.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 27/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2023/TLST- HNGĐ, ngày 07/3/2023 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/3/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị Bích G, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ HL, Khóm B, Phường S, thành phố CL, ĐT.

Địa chỉ liên lạc: Nhà trọ NH, số MNB, đường BHTQ, ấp HL, xã HA, thành phố CL, tỉnh ĐT.

- *Bị đơn:* Hồ Văn Q, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Đường CT, Tổ HL, Khóm B, Phường S, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

(*Chị G có mặt tại phiên tòa, anh Q vắng mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Lê Thị Bích G trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Bích G và anh Hồ Văn Q kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 6, thành phố Cao Lãnh vào

ngày 04/11/2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng dần về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Mặc dù xa nhau từ năm 2018, vợ chồng cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, cả hai không còn yêu thương nhau, không tìm được tiếng nói chung. Nay chị G nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị G yêu cầu ly hôn với anh Hồ Văn Q.

*Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung tên Hồ Văn Thái, sinh năm 2000 và Hồ Thị Mỹ Tiên, sinh năm 2003, hiện con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Hồ Văn Q, anh Q không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án không lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Lê Thị Bích G và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn. Bị đơn anh Hồ Văn Q có địa chỉ tại Phường 6, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hồ Văn Q nhưng anh Q không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và không có mặt tại phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Văn Q theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân của chị G và anh Q được xác lập vào năm 2002, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cao Lãnh vào ngày 04/11/2002 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tại phiên tòa hôm nay, chị G yêu cầu được ly hôn với anh Q, anh Q không có ý kiến về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy chị G và anh Q phát sinh nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh chị có thời gian hàn gắn tình cảm nhưng cả hai không còn yêu thương, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly

hôn của chị G là phù hợp với Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chị G được ly hôn với anh Q.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Bích G và anh Hồ Văn Q có 02 con chung tên Hồ Văn Thái, sinh năm 2000 và Hồ Thị Mỹ Tiên, sinh năm 2003, hiện con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét về tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa, chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Q không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí: Chị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Bích G, chị Lê Thị Bích G được ly hôn với anh Hồ Văn Q.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Lê Thị Bích G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011982 ngày 27/02/2023 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị G đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 6, thành phố Cao Lãnh (số 124/KH ngày 04/11/2002)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Cẩm Trinh**